

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN TMDV & XÂY LẮP CƠ ĐIỆN THÁI DƯƠNG

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN TMDV & XÂY LẮP CƠ ĐIỆN THÁI DƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THAI DUONG DEVELOPMENT TMDV & MECHANICAL ELECTRICAL CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110721773

3. Ngày thành lập: 21/05/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tòa CT1, Sàn văn phòng thương mại và dịch vụ 03-K1, số 536A đường Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983151320

Fax:

Email: tdevietnamjsc@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống chống sét + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí. - Thi công, Lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy	4329(Chính)
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng như: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường. Bán buôn máy móc, thiết bị y tế --Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy	4659

6.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính phẳng; - Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn bình đun nước nóng; - Bán buôn thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...; - Bán buôn dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác.	4663
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
8.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế hệ thống phòng cháy, chữa cháy công trình xây dựng - Giám sát công tác lắp đặt hệ thống phòng cháy - chữa cháy; - Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy - Tư vấn lập hồ sơ mời thầu	7110
9.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ Chi tiết: - Tư vấn chuyển giao công nghệ phòng cháy chữa cháy	7212
10.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội thất	7410
11.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Huấn luyện, hướng dẫn về nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy;	7490
12.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
13.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810

14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác Chi tiết: - Hoạt động cung cấp dịch vụ hỗ trợ trên cơ sở phí hoặc hợp đồng cho hoạt động khai thác thuộc ngành 05, 07 và 08; - Hoạt động cung cấp dịch vụ thăm dò theo phương pháp truyền thống và lấy mẫu quặng, thực hiện các quan sát địa chất tại khu vực có tiềm năng; - Hoạt động cung cấp dịch vụ bơm và tháo nước trên cơ sở phí hoặc hợp đồng; - Hoạt động cung cấp dịch vụ khoan thử và đào thử.	0990
15.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác Chi tiết: - Sản xuất gỗ dán, bìa giấy đủ mỏng để sử dụng dán hoặc làm gỗ dán hoặc sử dụng cho các mục đích khác như: + Tấm gỗ được làm nhẵn, nhuộm, phủ, thấm tẩm, tăng cường (có giấy hoặc vải lót sau), + Làm dưới dạng rời, - Sản xuất gỗ lạng, ván mỏng và các loại ván, tấm mỏng bằng gỗ tương tự; - Sản xuất gỗ mảnh hoặc gỗ thớ; - Sản xuất gỗ ván ghép và vật liệu dùng để cách nhiệt bằng thủy tinh; - Sản xuất gỗ dán mỏng, gỗ trang trí ván mỏng.	1621
16.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
17.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
18.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
19.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
20.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
23.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
24.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
25.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121

26.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt Chi tiết: -- Dịch vụ vệ sinh bên ngoài cho tất cả các công trình, bao gồm các văn phòng, nhà máy, cửa hàng, cơ quan và các khu nhà đa mục tiêu khác; - Dịch vụ vệ sinh chuyên nghiệp cho khu nhà như làm sạch cửa sổ, làm sạch ống khói hoặc vệ sinh lò sưởi, lò thiêu, nồi cất, ống thông gió, các bộ phận của ống; - Vệ sinh và bảo dưỡng bể bơi; - Vệ sinh máy móc công nghiệp; - Vệ sinh tàu hỏa, xe buýt máy bay...; - Vệ sinh mặt đường và tàu chở dầu trên mặt biển; - Dịch vụ tẩy uế và tiệt trùng; - Quét đường và cào tuyết; - Dịch vụ vệ sinh khu nhà và các công trình khác chưa được phân vào đâu.	8129
27.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
28.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: - Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị làm lạnh thương mại và thiết bị lọc không khí;	3312
29.	Sửa chữa thiết bị điện Chi tiết: - Sửa chữa và bảo dưỡng các loại máy biến thế điện, máy biến thế phân loại và máy biến thế đặc biệt, - Sửa chữa và bảo dưỡng mô tơ điện, máy phát điện và bộ mô tơ máy phát điện, - Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị tổng đài và thiết bị chuyển đổi, - Sửa chữa và bảo dưỡng các rơle và bộ điều khiển công nghiệp, - Sửa chữa và bảo dưỡng pin và ắc quy, - Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị điện chiếu sáng, - Sửa chữa và bảo dưỡng các thiết bị dây dẫn điện và thiết bị không dẫn điện để dùng cho các mạch điện.	3314
30.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
31.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
32.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
33.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
34.	Xây dựng nhà để ở	4101
35.	Xây dựng nhà không để ở	4102
36.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
37.	Xây dựng công trình đường bộ	4212

38.	Xây dựng công trình điện	4221
39.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
40.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
41.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
42.	Xây dựng công trình thủy	4291
43.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
44.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
45.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
46.	Phá dỡ (Không bao gồm dò mìn, nổ mìn và hoạt động khác tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4311
47.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm dò mìn, nổ mìn và hoạt động khác tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312
48.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
49.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 500.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN TUẤN TRUNG	Số 4 , ngõ 92 Trần Đại Nghĩa, Phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	30,000	0010790146 64	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	30,000		
2	NGUYỄN TIẾN ĐÔNG	Số 408, dãy C5, Tổ 11, Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	325.000	3.250.000.000	65,000	0010820547 18	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	325.000	3.250.000.000	65,000		

3	NGUYỄN NAM THẮNG	Số 50 Ngách 1/32 Khâm Thiên, Phường Khâm Thiên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	5,000	0010750395 03
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	25.000	250.000.000	5,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: NGUYỄN TIẾN ĐÔNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 05/08/1982

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001082054718

Ngày cấp: 10/05/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: *Số 408, dãy C5, Tổ 11, Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: Số 408, dãy C5, Tổ 11, Thị Trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội